

BÁO CÁO

Tình hình tổ chức, kết quả hoạt động của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau 6 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2026

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15, Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân số 121/2025/QH15. Trên cơ sở nghị quyết của Tỉnh ủy và Hội đồng nhân dân tỉnh, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh (Thường trực) báo cáo tình hình tổ chức, kết quả hoạt động của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau 6 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2026, như sau:

I. KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH CHUNG

Những tháng đầu năm 2026 là giai đoạn đầu triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh; đồng thời là thời điểm các cấp, các ngành tập trung kiện toàn tổ chức bộ máy, vận hành mô hình chính quyền địa phương hai cấp. Trong bối cảnh thực tiễn địa phương vẫn còn không ít khó khăn, thách thức, song dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát, quyết liệt, linh hoạt của các cấp ủy Đảng, chính quyền, sự vào cuộc tích cực của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, các tầng lớp Nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp, tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh phát triển khá và đạt nhiều kết quả tích cực. Trong 6 tháng đầu năm, thu ngân sách đạt 6.956 tỷ đồng, tăng 14% so cùng kỳ; chi ngân sách đạt 12.654,9 tỷ đồng, tăng 4,9% so cùng kỳ; kim ngạch xuất khẩu đạt 1.316,3 triệu USD, tăng 14,2% so cùng kỳ... Công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số và xây dựng chính quyền điện tử tiếp tục được quan tâm; mô hình chính quyền địa phương hai cấp từng bước đi vào hoạt động ổn định, bảo đảm tính liên tục, thông suốt, hiệu lực, hiệu quả. Các dự án, công trình trọng điểm được đẩy nhanh triển khai thực hiện. Hoạt động sản xuất, kinh doanh tiếp tục duy trì phát triển. Các lĩnh vực văn hóa, xã hội, y tế, quốc phòng, an ninh trật tự, đối ngoại được bảo đảm, góp phần tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển kinh tế - xã hội trong thời gian tới.

II. TÌNH HÌNH TỔ CHỨC CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH

Hiện nay, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XI, nhiệm kỳ 2026 – 2031 có 73 đại biểu; trong đó, có 15 đại biểu hoạt động chuyên trách (gồm: Chủ tịch; 03 Phó Chủ tịch; 03 Trưởng Ban và 06 Phó Trưởng Ban của Hội đồng nhân dân; Ủy viên hoạt động chuyên trách của Ban Kinh tế - Ngân sách và Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh). Có 18 Tổ đại biểu (tương ứng với 18 đơn vị bầu cử Hội đồng nhân dân tỉnh).

III. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG

1. Hoạt động của Hội đồng nhân dân

1.1. Tổ chức các kỳ họp của Hội đồng nhân dân tỉnh

Công tác chuẩn bị và tổ chức các kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh được thực hiện chu đáo, chặt chẽ, đúng theo quy định. Thường trực phối hợp với Ủy ban nhân dân, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các cơ quan có liên quan để thông nhất nội dung, chương trình kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh. Các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh nêu cao tinh thần trách nhiệm, chủ động phối hợp và theo dõi quá trình xây dựng dự thảo các văn bản trình kỳ họp; đôn đốc, nhắc nhở các cơ quan liên quan chuẩn bị các văn bản, đảm bảo chất lượng, đúng quy trình, hồ sơ, thủ tục theo quy định.

Trước mỗi kỳ họp, Thường trực đều ban hành kế hoạch tổ chức kỳ họp, phân giao nhiệm vụ và quy định thời gian cụ thể thực hiện các nội dung, công việc của kỳ họp; dự kiến sớm nội dung, chương trình kỳ họp; phân công các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh thẩm tra các văn bản theo lĩnh vực phụ trách; tạo điều kiện để đại biểu nghiên cứu tài liệu, tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến các văn bản trình kỳ họp.

Kết quả, trong 6 tháng đầu năm, Hội đồng nhân dân tỉnh tổ chức 05 kỳ họp¹ (gồm 04 kỳ họp chuyên đề và 01 kỳ họp thường lệ), kịp thời quyết định các nội dung phục vụ công tác điều hành phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Đặc biệt là tổ chức Kỳ họp thứ Nhất Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XI để kiện toàn các chức danh lãnh đạo chủ chốt của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân, qua đó đã giới thiệu, bầu cử những cán bộ đủ phẩm chất, năng lực, trình độ tham gia điều hành bộ máy quản lý nhà nước cấp tỉnh hướng đến mục tiêu hoàn thành các chỉ tiêu nhiệm vụ mà Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh đã đề ra, nhất là chỉ tiêu tăng trưởng hai con số. Việc chuẩn bị các nội dung liên quan đến công tác nhân sự và xây dựng, ban hành các nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh được thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định. Công tác tuyên truyền cho kỳ họp được thực hiện đầy đủ, kịp thời, hiệu quả.

1.2. Việc ban hành các nghị quyết

Thực hiện quy định của pháp luật, Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan chủ động chuẩn bị các văn bản trình kỳ họp, đảm bảo đầy đủ hồ sơ, thủ tục gửi đến các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh thẩm tra và gửi đại biểu thảo luận theo luật định. Tài liệu kỳ họp cơ bản được đăng tải kịp thời trên Trang Thông tin điện tử Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh, đảm bảo sự chia sẻ và kết nối thông tin, tài liệu đầy đủ, góp phần nâng cao chất lượng các kỳ họp.

¹ 01 Kỳ họp Hội đồng nhân dân khóa X và 04 Kỳ họp Hội đồng nhân dân khóa XI.

Thực hiện sự phân công của Thường trực, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh nêu cao tinh thần trách nhiệm, chủ động phối hợp và tham gia đầy đủ, xuyên suốt quá trình xây dựng dự thảo các văn bản trình kỳ họp; đôn đốc, nhắc nhở các cơ quan liên quan chuẩn bị các văn bản trình kỳ họp đúng quy định. Công tác thẩm tra đảm bảo chặt chẽ, chất lượng, có tính phản biện cao, cung cấp nhiều thông tin quan trọng để đại biểu xem xét, quyết nghị tại kỳ họp.

Trong 6 tháng đầu năm, Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành 80 nghị quyết², gồm 51 nghị quyết quy phạm pháp luật và 29 nghị quyết cá biệt (trong đó, có 09 nghị quyết về công tác cán bộ nhằm đáp ứng yêu cầu kiện toàn tổ chức bộ máy Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh và Hội thẩm nhân dân Tòa án nhân dân hai cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031). Nhiều nghị quyết nhằm thay thế các nghị quyết do Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau và Bạc Liêu (cũ) ban hành, nhằm bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ của hệ thống văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh, khắc phục tình trạng chồng chéo, không còn phù hợp với mô hình tổ chức chính quyền địa phương trong giai đoạn mới. Các nghị quyết đều được ban hành đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo luật định, đảm bảo chất lượng, phù hợp với yêu cầu thực tiễn, tính khả thi cao, góp phần quan trọng thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự ở địa phương.

1.3. Hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh

1.3.1. Hoạt động giám sát tại Kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh

Hoạt động giám sát tại kỳ họp được thực hiện tốt, đảm bảo đúng theo quy định của pháp luật. Theo định kỳ, các báo cáo của Thường trực, các Ban của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chánh án Tòa án nhân dân, Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân, Trưởng Thi hành án dân sự tỉnh đều được thẩm tra, nghiên cứu, thảo luận, đánh giá toàn diện kết quả đạt được, những hạn chế, khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện nhiệm vụ.

Tại các kỳ họp, đại biểu xem xét đối với 02 báo cáo của Thường trực Hội đồng nhân dân, 15 báo cáo của các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh; 13 báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh và 03 báo cáo của các cơ quan tư pháp và thi hành án dân sự. Nội dung các báo cáo tập trung đánh giá tình hình phát triển kinh tế - xã hội, thực hiện dự toán ngân sách nhà nước, đầu tư công, công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, cải cách hành chính, giải quyết

²Kỳ họp thứ 8 (chuyên đề) Hội đồng nhân dân tỉnh khóa X: Ban hành 07 nghị quyết, gồm 03 nghị quyết quy phạm pháp luật và 04 nghị quyết cá biệt.

Kỳ họp thứ Nhất: Ban hành 09 nghị quyết cá biệt.

Kỳ họp thứ 2 (chuyên đề): Ban hành 36 nghị quyết, gồm 27 nghị quyết quy phạm pháp luật và 09 nghị quyết cá biệt.

Kỳ họp thứ 3 (chuyên đề): Ban hành 16 nghị quyết, gồm 14 nghị quyết quy phạm pháp luật và 02 nghị quyết cá biệt.

Kỳ họp thứ 4 (giữa năm 2025): Dự kiến thông qua 12 nghị quyết, gồm 07 nghị quyết quy phạm pháp luật và 05 nghị quyết cá biệt.

kiểu nại, tố cáo, công tác xét xử, kiểm sát, thi hành án và các nhiệm vụ trọng tâm khác của địa phương. Thông qua hoạt động xem xét báo cáo tại kỳ họp, Hội đồng nhân dân tỉnh đã kịp thời phát hiện những vấn đề cần quan tâm, kiến nghị các cơ quan có thẩm quyền tập trung khắc phục tồn tại, hạn chế, đồng thời đề ra các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ trong thời gian tới.

1.3.2. Hoạt động giám sát giữa hai Kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh

Thực hiện Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân, Hội đồng nhân dân³, Thường trực và các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh xây dựng chương trình giám sát trong năm; đề ra các chuyên đề giám sát cụ thể và ban hành kế hoạch thực hiện phù hợp theo thời gian và tình hình thực tế của địa phương. Kết quả, đã tổ chức 04 cuộc giám sát, khảo sát chuyên đề, trong đó: Thường trực tổ chức giám sát việc triển khai thực hiện công tác bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2026 – 2031; khảo sát, thăm và làm việc tại đảo Hòn Khoai. Ban Pháp chế khảo sát việc thực hiện quy định của pháp luật về thành lập các phường thuộc tỉnh Cà Mau. Ban Văn hóa - Xã hội khảo sát tình hình quy hoạch, bảo tồn, tu bổ, tôn tạo, quản lý và phát huy giá trị các di tích lịch sử, văn hóa trên địa bàn tỉnh.

Qua đó, các đoàn giám sát, khảo sát đánh giá kết quả đạt được, phân tích những khó khăn, hạn chế, tồn tại, nguyên nhân và đề xuất, kiến nghị trên 10 ý kiến, giải pháp góp phần nâng cao vai trò, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc chỉ đạo, tham mưu và tổ chức thực hiện công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực.

Thực hiện sự phân công của Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, các thành viên Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh chủ trì tổ chức, tham dự các đoàn kiểm tra công việc đầu năm tại một số cơ quan, đơn vị và các đoàn kiểm tra việc triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội nhiệm kỳ 2025 – 2030 của các Đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy; tham gia kiểm tra công tác chuẩn bị bầu cử tại các xã, phường; khảo sát, làm việc với Ban Quản lý rừng phòng hộ Kiến Vàng, Ban Chỉ huy Quân sự, Công an một số xã; làm việc tại Khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao phát triển tôm Bạc Liêu; khảo sát tình hình, kết quả triển khai thực hiện một số nội dung về vận hành chính quyền địa phương 02 cấp, việc xây dựng cơ sở vật chất tại các trường học.

Ngoài ra, phối hợp, tham gia cùng Đoàn giám sát của Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh về việc thực hiện công tác vận hành chính quyền địa phương hai cấp. Tham dự làm việc với Đoàn kiểm tra, giám sát số 22 của Bộ Chính trị; Đoàn giám sát, kiểm tra công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 – 2031 của

³Trên cơ sở thống nhất, quyết nghị của đại biểu, Hội đồng nhân dân tỉnh không tổ chức giám sát chuyên đề trong năm 2026 mà tập trung thực hiện các hoạt động giám sát khác theo luật định.

Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Đoàn kiểm tra, giám sát của Tiểu ban đảm bảo an ninh, trật tự, an toàn xã hội của Hội đồng bầu cử quốc gia.

Hoạt động giám sát thường xuyên được Thường trực, các Ban, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh quan tâm thực hiện tốt thông qua nhiều biện pháp, hình thức như: Xem xét các quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh và nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp xã ban hành; các báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan, đơn vị hữu quan; qua tiếp xúc cử tri, tiếp công dân; xem xét, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân, phản ánh, kiến nghị của cử tri và một số hoạt động khác.

Thông qua hoạt động giám sát, khảo sát, Thường trực, các Ban, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh đã thu thập được nhiều thông tin, kịp thời nắm bắt các vấn đề quan trọng; đánh giá được những thuận lợi, khó khăn trong quá trình quản lý, điều hành của cơ quan chức năng các cấp, vướng mắc của địa phương. Ngoài ra, mỗi cuộc khảo sát thực tế ở cơ sở đều có kết hợp tuyên truyền, giải thích các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh để các cơ quan, đơn vị, địa phương, người dân nắm, có giải pháp tổ chức triển khai, thực hiện đồng bộ.

1.4. Hoạt động tiếp xúc cử tri; tiếp công dân, tiếp nhận và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân

1.4.1. Hoạt động tiếp xúc cử tri

Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh tổ chức cho 18 tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tiếp xúc cử tri trước Kỳ họp giữa năm 2026 tại 46 xã, phường. Tổng số có 3.456 cử tri đến dự, với 307 lượt cử tri tham gia phát biểu 589 vấn đề trên các lĩnh vực. Hầu hết các ý kiến, kiến nghị, phản ánh của cử tri đã được đại biểu, lãnh đạo các sở, ngành tỉnh và chính quyền địa phương giải đáp tại chỗ, được cử tri đồng tình. Còn lại 72 ý kiến, kiến nghị được Thường trực tổng hợp, chuyển đến Ủy ban nhân dân tỉnh và các ngành chức năng, địa phương trả lời, giải quyết theo quy định.

1.4.2. Hoạt động tiếp công dân, tiếp nhận và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân

Thường trực ban hành thông báo phân công đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh luân phiên trực, tiếp công dân theo định kỳ vào thứ Năm hàng tuần. Ngoài ra, Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh phân công công chức chuyên trách tiếp công dân thường xuyên theo quy định. Ngoài việc tiếp công dân theo sự phân công của Thường trực, một số Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh phân công thành viên tiếp công dân tại địa bàn ứng cử. Kết quả, đã tiếp 22 lượt, 43 công dân (có 03 đoàn đông người), nhận 179 đơn yêu cầu, khiếu nại; đã xử lý 170 đơn (đạt 94,97%). Trong đó, chuyển cơ quan có thẩm

quyền giải quyết 40 đơn; trả lời, hướng dẫn 95 đơn; xếp lưu 35 đơn không đủ điều kiện xử lý; đang nghiên cứu 09 đơn. Nhận 32 văn bản trả lời của các tổ chức, cá nhân có thẩm quyền giải quyết.

2. Hoạt động của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh

2.1. Công tác chỉ đạo, điều hòa, phối hợp hoạt động

Thường trực thực hiện tốt vai trò chỉ đạo, điều hành, phối hợp hoạt động theo quy định. Chỉ đạo các Ban, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh xây dựng chương trình, kế hoạch hoạt động và tổ chức thực hiện hiệu quả theo tiến độ đề ra, đảm bảo đúng chức năng, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật. Thực hiện tốt công tác điều hòa, phối hợp hoạt động giữa các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh và Văn phòng. Duy trì các phiên họp định kỳ, đột xuất hàng tháng để chỉ đạo xử lý, cho ý kiến các nội dung thuộc thẩm quyền; đảm bảo các mặt hoạt động giữa các Ban, Văn phòng không trùng lặp, phối hợp nhịp nhàng, hiệu quả.

Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời, đúng tiến độ các bước chuẩn bị và tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 – 2031 đúng theo quy định.

Ban hành Quyết định phân công nhiệm vụ trong Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XI, nhiệm kỳ 2026 – 2031. Kiện toàn tổ chức bộ máy các Ban của Hội đồng nhân dân và Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh. Phê chuẩn kết quả bầu Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân các xã, phường nhiệm kỳ 2026 – 2031 theo thẩm quyền quy định.

Chỉ đạo các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh thực hiện rà soát, đề xuất thực hiện, thể chế hóa một số nội dung liên quan đến 07 nghị quyết chiến lược của Bộ Chính trị⁴.

Tham gia xây dựng và ký kết Quy chế phối hợp công tác giữa Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh với Ủy ban Mặt trận Tổ Quốc Việt Nam tỉnh Cà Mau, nhiệm kỳ 2026 – 2031.

Tổ chức điểm cầu trực tuyến Hội nghị Hội đồng nhân dân toàn quốc triển khai phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ 2026 – 2031 do Ủy ban Thường vụ Quốc hội tổ chức.

⁴ Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Nghị quyết số 59-NQ/TW, ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới; Nghị quyết số 66-NQ/TW, ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới; Nghị quyết số 68-NQ/TW, ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân; Nghị quyết số 70-NQ/TW, ngày 20/8/2025 của Bộ Chính trị về bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Nghị quyết số 71-NQ/TW, ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo; Nghị quyết số 72-NQ/TW, ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân.

Chỉ đạo xây dựng Đề án tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau khóa XI, nhiệm kỳ 2026 – 2031.

Thực hiện tự kiểm tra, rà soát các văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành theo yêu cầu của một số bộ, ngành Trung ương.

Báo cáo tình hình, kết quả sơ kết 01 năm vận hành bộ máy của hệ thống chính trị và chính quyền địa phương 02 cấp theo yêu cầu của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Báo cáo kết quả về tổ chức thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh theo yêu cầu của Bộ Tư pháp. Báo cáo kết quả hoạt động giám sát của địa phương trong nhiệm kỳ 2021 – 2026, theo yêu cầu của Ban Chỉ đạo Đề án của Đảng ủy Quốc hội “Tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng đối với hoạt động giám sát của Quốc hội, của Hội đồng nhân dân”.

Báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Kết luận số 114-KL/TW, ngày 14/7/2015 của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa XI về “Nâng cao hiệu quả công tác dân vận của cơ quan nhà nước các cấp” theo yêu cầu của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Báo cáo sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 04-CT/TW ngày 02/6/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế, theo yêu cầu của Ban Nội chính Tỉnh ủy. Báo cáo tổng kết Kết luận số 62-KL/TW, ngày 08/12/2009 của Bộ Chính trị khóa X về tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội và Thông báo Kết luận số 160-TB/TW, ngày 15/01/2020 của Bộ Chính trị khóa XII về việc tiếp tục thực hiện Kết luận số 62-KL/TW và báo cáo thực hiện Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị, theo yêu cầu của Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy. Báo cáo việc lãnh đạo, chỉ đạo Hội đồng nhân dân các cấp trong thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của pháp luật (hàng tuần), theo yêu cầu của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy. Tham gia đóng góp ý kiến văn bản của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

Thường trực, lãnh đạo các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh tham gia triển khai thực hiện nhiều mặt công tác trọng tâm của tỉnh, các hoạt động đối ngoại, đối nội, hoạt động hướng tới các ngày lễ, kỷ niệm các sự kiện lớn quan trọng của đất nước, của tỉnh. Tham dự trên 200 cuộc hội nghị, sự kiện⁵ do Trung ương

⁵ Dự họp Ban Thường vụ Tỉnh ủy, họp Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh; Hội nghị tổng kết công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp, nhiệm kỳ 2026 – 2031; Hội nghị trực tuyến Chính phủ với địa phương; Hội nghị toàn quốc nghiên cứu, học tập, quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ hai Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV; Hội nghị tiếp xúc cử tri sau Kỳ họp thứ Nhất, Quốc hội khóa XVI; Đại hội Hội Cựu Thanh niên xung phong tỉnh; Hội nghị sơ kết 01 năm thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính và hoạt động của chính quyền địa phương 2 cấp; Lễ phát động “Tết trồng cây đời đời nhớ ơn Bác Hồ”; Hội thảo phát triển kinh tế biển và nguồn nhân lực cho kinh tế biển tỉnh giai đoạn 2026 – 2045; Hội nghị giao ban giữa Thường trực Tỉnh ủy với thường trực đảng ủy xã, phường quý II năm 2026; Hội nghị bàn các giải pháp giảm hộ nghèo trên địa bàn tỉnh năm 2026 và giai đoạn 2026 – 2030; Hội nghị sơ kết triển khai kế hoạch sản xuất ngành hàng tôm, cua, lúa gắn với phát triển kinh tế tập thể năm 2026; Lễ mít tinh hưởng ứng Ngày Môi trường thế giới, Tuần lễ Biển

và địa phương tổ chức. Tiếp Đoàn nguyên lãnh đạo Trung ương và Thành phố Hồ Chí Minh thăm các di tích lịch sử trên địa bàn tỉnh. Tiếp Đoàn đại biểu tỉnh Koh Kong, Vương quốc Campuchia. Trao quà Tết cho hộ nghèo, cận nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn; thăm, tặng quà nạn nhân chất độc da cam, người có công, thân nhân liệt sĩ tiêu biểu nhân dịp Tết Nguyên đán Bính Ngọ. Tham gia Đoàn công tác giao lưu truyền thống tại tỉnh Ninh Bình nhân kỷ niệm 65 năm kết nghĩa giữa tỉnh Cà Mau và tỉnh Ninh Bình. Tham gia và làm Trưởng đoàn công tác thăm, chúc Tết Bunpimay tỉnh Bô-ly-khăm-xây và tỉnh Khăm Muôn, Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào. Tham gia Đoàn công tác của tỉnh tại Ecuador.

2.2. Việc tổ chức các phiên họp Thường trực Hội đồng nhân dân

Việc nâng cao chất lượng, hiệu quả các phiên họp của Thường trực thường xuyên được quan tâm. Thường trực tổ chức các phiên họp định kỳ, đột xuất để xem xét, thảo luận cho ý kiến xử lý các nội dung thuộc thẩm quyền, nhất là các vấn đề do Ủy ban nhân dân tỉnh trình nhằm phục vụ công tác điều hành phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Phân công các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh căn cứ nội dung, lĩnh vực phụ trách, có văn bản đề xuất, tham mưu Thường trực cho ý kiến với từng vấn đề cụ thể, đảm bảo đúng thẩm quyền và quy định của pháp luật.

Qua đó, đã xem xét, cho ý kiến 37 vấn đề về: Ban hành danh mục nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chi tiết các Luật, Pháp lệnh, Nghị định của Chính phủ, Thông tư của các bộ, ngành Trung ương; ban hành Nghị quyết về việc xây dựng văn bản thay thế các văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau, tỉnh Bạc Liêu ban hành trước ngày 01/7/2025; thống nhất xây dựng 15 nghị quyết quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân tỉnh; cho ý kiến về quy trình xây dựng một số nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh; hỗ trợ kinh phí cho Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh sửa chữa, làm mới trang thiết bị chuyên ngành cho Ban Chỉ huy quân sự xã, phường...

Ngoài ra, cho ý kiến đối với kiến nghị của Thường trực Hội đồng nhân dân xã Khánh Bình, chuyển đến Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, xử lý, giải quyết theo thẩm quyền. Công nhận kết quả bầu Trưởng đoàn, Phó Trưởng đoàn Hội thẩm nhân dân hai cấp tỉnh Cà Mau, nhiệm kỳ 2026 – 2031 theo đề nghị của Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh.

2.3. Quan hệ công tác

Thường trực giữ vững mối quan hệ làm việc thường xuyên với Tỉnh ủy, các cơ quan tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh; thực hiện tốt chế độ báo cáo, đề xuất, kiến nghị, thông tin các vấn đề liên quan đến thẩm quyền lãnh đạo,

chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, cũng như phối hợp thực hiện hiệu quả các công việc liên quan đến hoạt động của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan có liên quan; phối hợp chặt chẽ trong công tác kiểm tra, giám sát. Giữ mối quan hệ với Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội.

2.4. Công tác thông tin tuyên truyền hoạt động của Hội đồng nhân dân

Thường trực chỉ đạo, quán triệt đến các Ban của Hội đồng nhân dân, Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh tích cực phối hợp, cung cấp thông tin, tạo điều kiện để các cơ quan thông tấn, báo chí tiếp cận những tài liệu liên quan đến hoạt động Hội đồng nhân dân, phục vụ cho công tác thông tin, tuyên truyền. Chỉ đạo Văn phòng tiếp tục đổi mới nội dung và hình thức Trang Thông tin điện tử Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh. Qua tiếp xúc cử tri, tiếp công dân, chỉ đạo đại biểu tăng cường tuyên truyền, thông tin, giải thích về chức năng, nhiệm vụ, hoạt động của Hội đồng nhân dân, về các văn bản, quy định mới ban hành, để người dân nắm, hiểu rõ hơn về những chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh, nhất là những chế độ, chính sách quan trọng đang được thực hiện tại địa phương.

3. Hoạt động của các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh

Căn cứ nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh, thực hiện chương trình, kế hoạch và sự chỉ đạo, điều hòa, phối hợp hoạt động của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh chủ động xây dựng chương trình giám sát năm, kế hoạch hoạt động năm, 6 tháng và hàng quý; xác định nhiệm vụ trọng tâm để làm cơ sở triển khai thực hiện các mặt công tác và đánh giá hiệu quả hoạt động.

Thực hiện tốt công tác giám sát thường xuyên và phối hợp, tham gia các Đoàn giám sát, khảo sát của các cơ quan, đơn vị hữu quan; qua đó, kịp thời phát hiện, phản ánh, tham gia ý kiến, kiến nghị các giải pháp đến Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan chức năng trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện các nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh và các chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh tích cực tham gia đầy đủ các hoạt động chuẩn bị và tổ chức các kỳ họp của Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định; chủ động nghiên cứu tài liệu, đóng góp ý kiến vào các văn bản trình kỳ họp; quan tâm, chú trọng nâng cao chất lượng công tác thẩm tra các văn bản trình kỳ họp. Trong 6 tháng đầu năm, đã chủ trì, phối hợp tổ chức 16 Hội nghị thẩm tra 71 dự thảo nghị quyết và 16 báo cáo do Ủy ban nhân dân tỉnh và các ngành trình. Qua thẩm tra, các Ban đã thể hiện rõ quan điểm về những nội dung được thống nhất, những vấn đề chưa rõ, chưa phù hợp với quy định của pháp luật, chưa sát với tình hình thực tế địa phương; có nhiều đề xuất, kiến nghị yêu cầu cơ

quan soạn thảo giải trình, chỉnh sửa, bổ sung nhằm hoàn thiện các văn bản trình kỳ họp; kiên quyết không trình kỳ họp những nội dung chưa đảm bảo điều kiện; cung cấp nhiều thông tin quan trọng, làm cơ sở để đại biểu xem xét, nghiên cứu, thảo luận và quyết định tại kỳ họp.

Ngoài ra, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh chủ động nghiên cứu, thẩm tra các nội dung do Ủy ban nhân dân tỉnh trình giữa hai kỳ họp; trên cơ sở đó tham mưu, đề xuất Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, cho ý kiến hoặc quyết định theo thẩm quyền, bảo đảm chặt chẽ về căn cứ pháp lý, đúng trình tự, thủ tục, phù hợp với quy định của pháp luật và yêu cầu thực tiễn của địa phương. Qua đó, tạo điều kiện thuận lợi cho công tác quản lý, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh, góp phần thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

Hoạt động của các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh cơ bản bám sát mục đích, yêu cầu, tiến độ theo chương trình, kế hoạch đề ra; thực hiện tốt những nội dung công việc được Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh phân công theo lĩnh vực phụ trách, đảm bảo hiệu quả, chất lượng; báo cáo kết quả hoạt động với Hội đồng nhân dân và Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh đúng theo quy định.

4. Hoạt động của các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh

Căn cứ chương trình, kế hoạch của Hội đồng nhân dân và Thường trực Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch hoạt động để triển khai thực hiện, cơ bản đầy đủ các yêu cầu, chức năng, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật.

Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh thực hiện tốt chức năng giám sát theo quy định. Xem xét các báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh, các sở, ngành, địa phương ban hành. Theo dõi tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương, kịp thời báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh những vấn đề bất cập, bức xúc tại địa bàn ứng cử để có phương hướng chỉ đạo xử lý, giải quyết hiệu quả.

Đại biểu Hội đồng nhân dân thể hiện tinh thần trách nhiệm, tích cực tham dự các kỳ họp và các hoạt động tại kỳ họp, thảo luận và tham gia quyết định các vấn đề quan trọng của kỳ họp. Thực hiện tốt công tác tiếp công dân và tiếp xúc cử tri theo quy định. Nhìn chung, đại biểu thực hiện đầy đủ trách nhiệm của mình đối với các vấn đề cử tri đặt ra, được cử tri và Nhân dân tín nhiệm, đánh giá cao.

5. Các điều kiện đảm bảo cho hoạt động của Hội đồng nhân dân

Các điều kiện cơ sở vật chất, kinh phí, phương tiện phục vụ cho hoạt động của Hội đồng nhân dân được đảm bảo thường xuyên, kịp thời. Từng đại biểu đều được trang bị, hỗ trợ kinh phí, phương tiện hoạt động thuận tiện. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh chỉ đạo Văn phòng lập kế hoạch mua sắm, nhằm

trang bị cho mỗi đại biểu một máy tính xách tay để kịp thời cập nhật thông tin, truy cập tài liệu, nghiên cứu văn bản phục vụ cho hoạt động giám sát, khảo sát, tiếp xúc cử tri, tiếp công dân, các phiên họp của Thường trực, kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh.

Bộ máy tổ chức, cơ sở vật chất, kinh phí của Văn phòng được bố trí cơ bản đảm bảo, đáp ứng các yêu cầu trong phục vụ hoạt động của Hội đồng nhân dân, Thường trực, các Ban, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh.

IV. ĐÁNH GIÁ

1. Ưu điểm

Hội đồng nhân dân tỉnh đã bám sát các quy định của pháp luật và sự lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy để triển khai thực hiện toàn diện các nhiệm vụ, quyền hạn được giao. Hoạt động tiếp tục có nhiều đổi mới, chất lượng và hiệu quả được nâng lên, đáp ứng yêu cầu trong giai đoạn mới.

Công tác chuẩn bị và tổ chức các kỳ họp được thực hiện nghiêm túc, đúng quy định; nội dung kỳ họp được chuẩn bị chu đáo, bám sát yêu cầu thực tiễn; kịp thời thể chế hóa các chủ trương, chính sách và giải quyết những vấn đề phát sinh trong quá trình quản lý, điều hành phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh phát huy tốt vai trò điều hòa, phối hợp hoạt động; kịp thời cho ý kiến các nội dung thuộc thẩm quyền. Mọi quan hệ phối hợp công tác giữa Hội đồng nhân dân tỉnh với các cơ quan, đơn vị hữu quan được duy trì chặt chẽ, góp phần nâng cao chất lượng hoạt động của cơ quan dân cử.

Hoạt động giám sát tiếp tục được tăng cường; tập trung vào những vấn đề trọng tâm, trọng điểm, những lĩnh vực được cử tri và Nhân dân quan tâm; góp phần phát hiện những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị, địa phương. Công tác tiếp xúc cử tri, tiếp công dân, tiếp nhận và xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo được thực hiện nghiêm túc, đúng quy định. Hoạt động của các Ban, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh từng bước đi vào nề nếp, thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ theo quy định. Chất lượng thẩm tra các văn bản trình kỳ họp được nâng lên, thể hiện rõ chính kiến, tính phản biện và trách nhiệm trước Hội đồng nhân dân tỉnh.

2. Hạn chế

Trong công tác tổ chức kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh, chưa khắc phục được tình trạng chậm gửi văn bản phục vụ thẩm tra và thảo luận trước kỳ họp. Một số nghị quyết đề xuất xây dựng, trình ban hành còn chậm so với quy định. Nội dung một số văn bản trình kỳ họp chất lượng chưa cao.

Ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh trong việc đề xuất nội dung giám sát, chất vấn còn ít; một số đại biểu kỹ năng còn hạn chế, chưa phát huy

đầy đủ vai trò, trách nhiệm trong hoạt động. Chất lượng hoạt động giữa các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh chưa thật sự đồng đều.

Việc ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động Hội đồng nhân dân chưa đạt hiệu quả cao. Một số phòng họp và hội trường của đơn vị chưa đáp ứng yêu cầu tổ chức các cuộc họp với số lượng lớn đại biểu tham dự, đặc biệt là các kỳ họp thường lệ của Hội đồng nhân dân.

3. Nguyên nhân

Nguyên nhân khách quan: Một số văn bản quy định, hướng dẫn của Trung ương còn ban hành chậm; một số nghị quyết quy trình, thủ tục, nội dung phức tạp, ảnh hưởng tiến độ xây dựng và thời gian trình thông qua nghị quyết. Việc vận hành mô hình chính quyền địa phương hai cấp có phạm vi tác động lớn, khối lượng công việc nhiều, yêu cầu tiến độ cao, đặc biệt là việc bãi bỏ, thay thế các nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành trước ngày 01/7/2025 để bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, phù hợp với yêu cầu thực tiễn trong giai đoạn mới.

Nguyên nhân chủ quan: Việc chỉ đạo ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số chưa thật sự quyết liệt; nguồn lực đầu tư cho hạ tầng còn hạn chế. Một số đại biểu mới tham gia Hội đồng nhân dân lần đầu, nên còn thiếu kinh nghiệm hoạt động. Năng lực của một số cơ quan chuyên môn trong việc đề xuất, tham mưu xây dựng nghị quyết chưa đáp ứng yêu cầu, tiến độ còn chậm. Công tác phối hợp giữa một số cơ quan, đơn vị trong chuẩn bị nội dung trình kỳ họp từng lúc chưa thật sự chặt chẽ.

V. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ 6 THÁNG CUỐI NĂM 2026

1. Tổ chức các phiên họp của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh theo luật định, kịp thời cho ý kiến các nội dung thuộc thẩm quyền, nhất là các vấn đề do Ủy ban nhân dân tỉnh trình phục vụ công tác điều hành phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh địa phương.

2. Tổ chức các kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh để thông qua các nội dung thuộc thẩm quyền; kịp thời cụ thể hóa các văn bản của Trung ương, của Tỉnh ủy theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền quy định. Theo dõi, đôn đốc Ủy ban nhân dân tỉnh và các ngành chức năng xây dựng các văn bản trình kỳ họp đảm bảo chất lượng, đúng tiến độ, quy trình, thủ tục theo quy định. Tổ chức thực hiện tốt các hoạt động trước, trong và sau kỳ họp, trọng tâm là thẩm tra, thảo luận các văn bản trình Kỳ họp và tiếp xúc cử tri theo quy định.

3. Tổ chức thực hiện tốt chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân, Thường trực, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh năm 2026. Thực hiện giám sát thường xuyên trên các lĩnh vực về phát triển kinh tế - xã hội và thực thi pháp luật ở địa phương; giám sát chuyên đề theo kế hoạch đề ra. Chú trọng khảo sát, giám sát các vấn đề phát sinh, bức xúc của cử tri. Thực hiện phối hợp giám sát,

khảo sát với các cơ quan Trung ương và địa phương khi có yêu cầu. Tăng cường đôn đốc việc thực hiện và theo dõi việc giải quyết các kiến nghị của cử tri, các kiến nghị sau giám sát, khảo sát.

4. Tiếp tục tổ chức đề đại biểu tiếp công dân tại trụ sở Ban Tiếp công dân tỉnh vào thứ Năm hàng tuần; tiếp nhận đơn thư yêu cầu, khiếu nại, tố cáo, phản ánh của công dân; kịp thời xử lý, chuyển đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định; thực hiện công tác tiếp xúc cử tri theo quy định; theo dõi, giám sát chặt chẽ, đôn đốc quá trình giải quyết.

5. Thực hiện tốt công tác phối hợp với Đoàn đại biểu Quốc hội, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan trong hoạt động. Tham gia đóng góp ý kiến vào các dự án Luật, văn bản quy phạm pháp luật của Quốc hội, các bộ, ngành Trung ương, văn bản của các cơ quan, đơn vị địa phương (khi có yêu cầu).

6. Chỉ đạo tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh. Quan tâm công tác đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn nghiệp vụ đối với đội ngũ công chức tham mưu, giúp việc cho Hội đồng nhân dân. Sắp xếp, bố trí cán bộ, công chức đảm bảo về số lượng và chất lượng, thực hiện tốt nhiệm vụ tham mưu, giúp việc cho Hội đồng nhân dân, Thường trực, các Ban, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh.

Trên đây là Báo cáo tình hình tổ chức, kết quả hoạt động của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau 6 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2026. Thường trực Hội đồng nhân dân báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ủy ban Công tác đại biểu;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- BTT. Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- LĐ VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Các Phòng thuộc VP;
- Trang TTĐT ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, Hn.

**TM. THƯỜNG TRỰC HĐND
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Thị Nhung